

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2022/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994; tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Thành Đ và bà Đinh Thị A; Chưa có vợ và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố E xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số: 129/ST, chấp hành xong ngày 01/6/2015. Tạm giữ ngày 05/12/2021, tạm giam ngày 13/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. Võ Thành Tr, sinh năm 1992; tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Võ Văn Ch và bà Nguyễn Thúy H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 05/12/2021, tạm giam ngày 13/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/12/2021, Võ Thành Tr là người nghiện ma túy (dạng đá) đang ở nhà tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì bạn ngoài xã hội tên Đ (Tr chỉ biết thông tin là Đ ở huyện L nhưng không xác định rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho Tr kêu Tr đi thuê phòng trọ và lưu trú để sáng hôm sau Đ qua gặp có công việc, Tr đến thuê phòng 202 khách sạn N tại số A, , khóm Tr, phường P, thành phố E ở một mình. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 03 giờ ngày 04/12/2021, Tr sử dụng điện thoại MASSTEL màu trắng không có nắp đậy phía sau gắn sim số 0707.757.419 gọi đến số điện thoại 0789.635.882 của bạn là Nguyễn Thanh H cũng là người nghiện ma túy, nhờ H hỏi mua dùm 500.000 đồng ma túy. Do không có tiền nên Tr nói với H sẽ thế chấp chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng của Tr làm tin, H đồng ý nên gọi điện thoại cho người tên B (ở gần Karaoke T thuộc phường M, H chỉ nhớ có 03 số điện thoại cuối 977) hỏi mua 500.000 đồng ma túy và hẹn đến Cầu X giáp ranh giữa phường C và phường D, thành phố E để giao dịch. Thỏa thuận với B xong, H gọi điện thoại cho Tr kêu Tr đến Cầu X sẽ có người giao ma túy, Tr đến điểm hẹn gặp 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân) đưa điện thoại di động Iphone 6 màu vàng của mình cho người này và Tr nhận lại 01 bịch ma túy đem về phòng 202 khách sạn N sử dụng một mình. Sau đó, B gọi điện thoại cho H không đồng ý nhận thế chấp điện thoại mà Tr đã đưa để lấy ma túy nên bắt buộc H trả tiền, H phải ra Cầu X đưa 300.000 đồng cho người nam thanh niên (không rõ nhân thân), đồng thời nhận lại và giữ điện thoại của Tr.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho Tr nhờ Tr hỏi mua dùm 3.000.000 đồng ma túy và đem về phòng 202 khách sạn N nơi Tr đang ở để Đ qua lấy, Tr đồng ý nên gọi điện thoại cho H nhờ mua dùm 3.000.000 đồng ma túy. Lúc này, H đang nhậu với nhóm bạn tại Chợ cá C nên đồng ý, H gọi điện thoại cho B hỏi có "đồ" ma túy không?, B trả lời có và hỏi lấy bao nhiêu?, H nói lấy "hộp 10", B nói giá 3.000.000 đồng và kêu H qua nhà B lấy. H điện thoại lại báo cho Tr biết "hộp 10" giá 3.000.000 đồng, nếu muốn lấy thì H qua chở Tr đến nhà B lấy, Tr đồng ý. Sau khi Tr trao đổi việc mua ma túy với H xong, Đ cùng 02 người bạn của Đ đến phòng 202 khách sạn N, gặp nhau Tr nói đã liên hệ mua ma túy rồi và chuẩn bị đi lấy, thì một người thanh niên nói đi rút tiền.

Khoảng 30 phút sau, H một mình chạy xe mô tô SONIC màu đen-đỏ-trắng biển số 66F1-820.65 qua khách sạn N rước Tr đi đến nhà B mua ma túy, H đưa điện thoại di động Iphone 6 màu vàng của Tr cho Tr cất giữ. Khi đến trước tiệm Nét T đầu đường Karaoke T, H dừng lại kêu Tr xuống xe đứng đợi vì B không bán ma túy cho người lạ, H một mình chạy xe vào nhà B thì gặp B đưa cho H 01 bịch nylon nắp kẹp viền đỏ bên trong chứa ma túy, B hỏi tiền đâu?, H trả lời chờ một chút chạy lại đằng kia giao ma túy rồi lấy tiền trả, B đồng ý. Nhận được ma túy, H chạy xe ra chở Tr cùng về khách sạn N. Khi đi ngang qua phòng 206 thấy không có người thuê ở nên Tr và H đi vào, Tr yêu cầu H đưa cho Tr bịch ma túy vừa mua được, Tr nhặt và xé bọc đựng bàn chải đánh răng màu vàng rồi chiết ra một ít ma túy từ bịch lớn giấu vào lưng quần và đưa lại bịch ma túy cho H. Thấy vậy, H

cũng lấy bạch ma túy chiết ra một ít đổ vào 01 bạch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ và một ít vào tờ tiền 02 USD gói lại cất giấu vào túi quần trước bên phải của mình. H cầm bạch ma túy vừa mua được cùng Tr qua phòng 202, Đ kêu đổ một ít ma túy vào nỏ để sử dụng nhưng Đ có điện thoại ra ngoài nghe nên H chưa đổ ma túy vào nỏ.

Lúc này, H ngồi trên giường gần cửa ra vào, Tr ngồi gần vách nhà vệ sinh thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thành phố E và Công an phường C đến kiểm tra, lợi dụng sơ hở H móc trong túi bạch ma túy nắp kẹp viền đỏ vừa mua của B ra vớt trước cửa phòng 203-204, còn Tr lấy bạch ma túy trong lưng quần ra vớt cặp vách nhà vệ sinh, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày, thu giữ tang vật:

* Nguyễn Thanh H tự nguyện giao nộp:

Trong túi quần trước bên phải: 01 điện thoại NOKIA màu xanh không có sim; 01 bạch nylon nắp kẹp viền đỏ chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng bỏ vào bì thư dán kín ghi niêm phong số 01 ngày 04/12/2021 và 01 tờ 2 USD quần lại chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong bằng cách đổ tinh thể rắn vào 01 bạch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ kẹp kín bỏ vào bì thư dán kín ghi niêm phong số 02 ngày 04/12/2021, tất cả niêm phong đều được đóng dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, các chữ ký ghi họ tên: Điều tra viên N, người liên quan Nguyễn Thanh H và người chứng kiến Trần Thành N, Nguyễn Tuấn K.

Trước cửa phòng 203-204: 01 bạch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được bỏ vào bì thư dán kín ghi ký hiệu số 03 ngày 04/12/2021. Tất cả phong bì niêm phong đều đóng dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Điều tra viên Điều tra viên N, người liên quan Nguyễn Thanh H và người chứng kiến Trần Thành N, Nguyễn Tuấn K.

* Trong phòng 202: Cặp vách nhà vệ sinh gần chỗ Võ Thành Tr ngồi: 01 bạch nylon màu vàng có hoa văn và dòng chữ "Công ty TNHH Q" bị rách, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong bằng cách đổ tinh thể rắn vào 01 bạch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ kẹp kín bỏ vào bì thư dán kín ghi niêm phong số 04 ngày 04/12/2021, đóng dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Điều tra viên Điều tra viên N, người liên quan Nguyễn Thanh H và người chứng kiến Trần Thành N, Nguyễn Tuấn K.

* Trên giường: 03 điện thoại di động của Tr gồm: 01 điện thoại VIVO màu đen không có sim; 01 điện thoại iPhone 6 màu vàng đồng không có sim; 01 điện thoại MASSTEL không nắp đậy phía sau gắn sim 0707.757.419 dùng liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại SAMSUNG màu xanh gắn sim 0789.635.882 của H dùng liên lạc mua ma túy. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm: 01 chai nhựa Sting có nắp màu đỏ khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh. 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng. 01 hộp quẹt gas màu xám.

* Tạm giữ của H: 01 xe mô tô SONIC màu đen-đỏ-trắng biển số 66F1-820.65.

Kết luận giám định số 1007/KL-KTHS, ngày 06/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon nắp kẹp viên đỏ kẹp kín, niêm phong trong bì thư ghi niêm phong số 01 nêu trên gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 2,268 gam;

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon nắp kẹp viên đỏ kẹp kín trong bì thư ghi niêm phong số 02 nêu trên gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,767 gam;

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon nắp kẹp viên đỏ kẹp kín trong bì thư ghi niêm phong số 03 nêu trên gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 4,699 gam;

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon nắp kẹp viên đỏ kẹp kín trong bì thư ghi niêm phong số 04 nêu trên gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 1,107 gam;

Tổng khối lượng chất ma túy là **8,841** gam (số thứ tự 323 thuộc danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

* Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 441 và 442 cùng ngày 04/12/2021 của Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp, xác định: Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng Methamphetamine.

* Xử lý tang vật:

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xanh không có sim và 01 điện thoại ViVo màu đen không có sim, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại cho Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr.

Đối với chiếc xe mô tô SONIC biển số 66F1-820.65 là của Phạm Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Anh H để xe mô tô của mình ở nhà mẹ vợ để chạy xe dịch vụ. Nguyễn Thanh H là em vợ của anh H thấy xe của anh H để ở nhà mình nên lấy đi chơi. Anh H không biết H sử dụng xe của mình làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố E đã trả xe lại cho anh H.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định kỹ thuật hình sự, kết quả xác định tình trạng nghiện, biên bản kiểm tra điện thoại cùng các chứng cứ khác được thu nhập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-TPCL, ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Tr với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Ngày 04/12/2021, Võ Thành Tr gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thanh H mua dùm ma túy và được H chở đi mua ma túy, H nhận ma túy xong điều khiển xe mô tô hiệu SONIC biển số 66F1-820.65 chở Tr về khách sạn N tại số A, khóm M, phường P, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày và thu giữ cùng vật chứng theo Kết luận giám định số 1007/KL-KTHS, ngày 06/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận là chất ma túy, trong phong bì số 01 có khối lượng 2,268 gam; trong phong bì số 02 có khối lượng 0,767 gam; trong phong bì số 03 có khối lượng 4,699 gam; trong phong bì số 04 có khối lượng 1,107 gam, tổng cộng là 8,841 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Các bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo Võ Thành Tr và Nguyễn Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép 8,841 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) ..., Methamphetamine,... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; ...”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Người nghiện ma túy chỉ biết sử dụng ma túy để thỏa mãn cho bản thân, không chăm sóc cho gia đình, ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc, câu kết với nhau, các bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo Tr là người điện thoại cho H và cùng H đi mua ma túy; còn H là người trực tiếp liên lạc, giao dịch mua ma túy với người bán ma túy, chở Tr đi mua ma túy và nhận ma túy xong chở Tr về khách sạn N tại số A, khóm M, phường P, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và riêng bị cáo Tr có ông cố là liệt sĩ, cha ruột là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền 02 USD màu trắng xanh, niêm phong trong phong bì dán kính bằng giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, ghi niêm phong số 01 ngày 23/03/2022, có chữ ký ghi họ tên của điều tra viên Võ Thành Thi, chữ ký ghi họ tên của người có liên quan Nguyễn Thanh H, đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh; 01 điện thoại di động hiệu iPhone màu vàng đồng, số IMEI 354431066119859 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu trắng phía sau không có nắp đậy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A02s, số kiểu máy SM-A025F/DS, số seri R9HR108RABJ, số IMEI 1: 352845140946429, số IMEI 2: 353051560946424 gắn sim 0789.635.882, màu xanh đen đã qua sử dụng, màn hình điện thoại đã bị vỡ.

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, không có giá trị gồm:

- + Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số 01 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/1, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thống Nhất và Nguyễn Thanh H.

- + Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số 02 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/2, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thống Nhất và Nguyễn Thanh H.

- + Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số 03 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/3, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thống Nhất và Nguyễn Thanh H.

- + Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số 04 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/4, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thống Nhất, Võ Thành Tr và Nguyễn Thanh H.

- + 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy bằng chai nhựa hiệu Sting phía trên có nắp màu đỏ được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh.

- + 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- + 01 hộp quẹt gas màu xám.

- + 01 bịch nylon màu vàng có hoa văn, bên ngoài có dòng chữ “Công ty trách nhiệm hữu hạn Quân Phúc” bị rách.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xanh không có sim và 01 điện thoại ViVo màu đen không có sim, không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 31/3/2022 Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại cho Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 66F1-820.65, nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen do của Phạm Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Anh H để xe mô tô của mình ở nhà mẹ vợ, Nguyễn Thanh H là em vợ của anh H thấy xe của anh H để ở nhà mình nên lấy đi chơi. Anh H không biết Hậu sử dụng xe đi mua ma túy nên ngày 30/3/2022 Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả xe lại cho anh H là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thanh H tên B nhà ở gần Karaoke T, Cơ quan điều tra xác định được nhân thân là Nguyễn Đức B, sinh năm 1993, thường trú tại tổ 48, khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tuy nhiên, gia đình B đã bán nhà bỏ đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu nên chưa lấy lời khai, làm việc được nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên Đ nhờ bị cáo Võ Thành Tr mua hộ ma túy, nhưng Tr không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và không có thông tin gì về Đ nên Cơ quan điều tra Công an thành phố E tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp ghi lời khai đối tượng Nguyễn Anh D, sinh năm 2003, cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, D khai có mua ma túy của Tr 01 lần và 01 lần Tr giới thiệu D mua ma túy của Lê Thái B nhà ở khu 500 căn thuộc phường M, thành phố C nhưng qua xác minh trên địa bàn phường M không có người nào tên Lê Thái B. Đồng thời, sau khi Cơ quan điều tra Công an thành phố E tiếp nhận hồ sơ để điều tra, xác minh thì D đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu nên không làm việc được. Chỉ có lời khai duy nhất của D là có mua ma túy của Tr nhưng Tr không thừa nhận nên chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra Công an thành phố E tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2021.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Tr 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 tờ tiền 02 USD màu trắng xanh, niêm phong trong phong bì dán kính bằng giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, ghi niêm phong số 01 ngày 23/03/2022, có chữ ký ghi họ tên của điều tra viên Võ Thành Thi, chữ ký ghi họ tên của người có liên quan Nguyễn Thanh H, đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh; 01 điện thoại di động hiệu iPhone màu vàng đồng, số IMEI 354431066119859 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu trắng phía sau không có nắp đậy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A02s, số kiểu máy SM-A025F/DS, số seri R9HR108RABJ, số IMEI 1: 352845140946429, số IMEI 2: 353051560946424 gắn sim 0789.635.882, màu xanh đen đã qua sử dụng, màn hình điện thoại đã bị vỡ.

* Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, không có giá trị gồm:

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số 01 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/1, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thông Nhất và Nguyễn Thanh H.

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số số 02 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/2, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thông Nhất và Nguyễn Thanh H.

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số số 03 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/3, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thông Nhất và Nguyễn Thanh H.

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi niêm phong số số 04 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 1032/4, ngày 04/12/2021", đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp", có các chữ ký ghi họ tên: Võ Thị Thùy Trang, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Thông Nhất, Võ Thành Tr và Nguyễn Thanh H.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy bằng chai nhựa hiệu Sting phía trên có nắp màu đỏ được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 lỗ được gắn nổ thủy tinh.

- 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 hộp quẹt gas màu xám.

- 01 bịch nylon màu vàng có hoa văn, bên ngoài có dòng chữ “Công ty trách nhiệm hữu hạn Quân Phúc” bị rách.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/5/2022).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh H và Võ Thành Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TP. Cao Lãnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hiền